

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II GDCD 7

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM (7 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,5 điểm)

Khoanh vào chữ cái trước phương án đúng

Câu 1: Dấu hiệu nào sau đây cho thấy một người đang bị căng thẳng tâm lý?

- | | |
|--|---------------------------------------|
| A. Cảm thấy mệt mỏi, lo lắng quá mức | B. Luôn vui vẻ, tràn đầy năng lượng |
| C. Không bị ảnh hưởng gì đến cuộc sống | D. Không thay đổi thói quen sinh hoạt |

Câu 2: Nhân vật nào dưới đây đang rơi vào trong trạng thái căng thẳng tâm lý?

- A. Bạn H đạt giải nhất trong cuộc thi hùng biện bằng tiếng Anh.
- B. Bố mẹ thưởng cho T vì bạn đã có nhiều cố gắng trong học tập.
- C. Cô giáo tuyên dương V vì bạn luôn ngoan ngoãn, chăm chỉ.
- D. Bạn P cảm thấy mệt mỏi, mất tập trung trong khi kì thi đến gần.

Câu 3: Hành vi nào sau đây được coi là bạo lực học đường?

- | | |
|---|---|
| A. Chia sẻ bài tập với bạn | B. Chế giễu, xúc phạm bạn bằng lời nói. |
| C. Chơi thể thao cùng nhau sau giờ học. | D. Hỏi bài và giúp đỡ bạn học kém hơn. |

Câu 4: Biểu hiện nào cho thấy một học sinh đang là nạn nhân của bạo lực học đường?

- A. Tích cực tham gia các hoạt động tập thể.
- B. Vui vẻ, hòa đồng với bạn bè.
- C. Thường xuyên có vết thương, tinh thần lo lắng, sợ hãi.
- D. Luôn cảm thấy tự tin khi đến trường.

Câu 5: Nguyên nhân khách quan nào dẫn đến trạng thái căng thẳng tâm lý?

- A. Tâm lý không ổn định, thể chất yếu đuối.
- B. Tự đánh giá bản thân quá thấp hoặc quá cao.
- C. Mặc cảm hoặc dồn ép bản thân về một vấn đề.
- D. Gặp khó khăn, thất bại, biến cố trong đời sống.

Câu 6: nhận định nào sau đây em cho là không đúng khi nói về tâm lý căng thẳng

- A. Căng thẳng có thể ảnh hưởng đến khả năng tập trung và ghi nhớ của con người.

- B. Việc vận động nhẹ nhàng như đi bộ, tập thể dục có thể giúp giảm căng thẳng.
- C. Khi bị căng thẳng, không nên chia sẻ với người khác vì họ không thể giúp đỡ.
- D. Có thể nhận diện căng thẳng thông qua những biểu hiện về tâm lý và thể chất.

Câu 7: K và C đều là học sinh lớp 7A. Do xích mích với nhau trên mạng xã hội, nên K đã hẹn gặp C cuối giờ học sẽ gặp nhau, dùng “nắm đấm để giải quyết mâu thuẫn”. Nếu là bạn cùng lớp với K và C, biết được chuyện này, em nên lựa chọn cách ứng xử như thế nào?

- A. Cổ vũ, kích động các bạn K và C sử dụng bạo lực.
- B. Không quan tâm vì không liên quan đến bản thân.
- C. Báo với cô giáo chủ nhiệm để có biện pháp kịp thời.
- D. Rủ các bạn khác ở lại xem hai bạn C và K đánh nhau.

Câu 8: Nội dung nào dưới đây *không phải* là hậu quả của tình huống gây căng thẳng?

- A. Khiến con người mất niềm tin và phương hướng trong cuộc sống.
- B. Khiến con người rơi vào trạng thái mệt mỏi cả về thể chất và tinh thần.
- C. Là điểm tựa để con người vững bước, vượt qua mọi khó khăn, thách thức.
- D. Gây ra các ảnh hưởng tiêu cực đến thể chất và tinh thần của con người.

Câu 9 :Ý kiến nào sau đây em cho là *không đúng* khi chia sẻ về cách ứng phó với tâm lý căng thẳng ?

- A. Tập thể dục thường xuyên là một trong những cách hiệu quả để giảm căng thẳng.
- B. Học cách từ chối những yêu cầu không cần thiết có thể giúp giảm căng thẳng.
- C. Chia sẻ cảm xúc với người thân, bạn bè là một cách giúp giảm căng thẳng.
- D. Khi bị căng thẳng, cách tốt nhất là giữ mọi chuyện trong lòng và tự giải quyết.

Câu 10: Việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa có thể giúp giảm bạo lực học đường vì tạo môi trường giao lưu và học hỏi.

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 11: Căng thẳng là trạng thái tâm lý xuất hiện khi con người gặp phải ____ trong cuộc sống. Nếu căng thẳng kéo dài, nó có thể ảnh hưởng đến _____ của một người.

- A. Áp lực, khó khăn.
- B. Sức khỏe tinh thần và thể chất.
- C. Hạnh phúc.
- D. Sức khỏe về thể chất.

Câu 12: Ý kiến nào sau đây *đúng* khi bàn về vấn đề bạo lực học đường?

- A. Bạo lực học đường không gây ra hậu quả gì nghiêm trọng.
- B. Nạn nhân của bạo lực học đường chỉ bị tổn thương về thể chất.
- C. Người gây ra bạo lực học đường phải chịu các hình thức kỉ luật.
- D. Phòng chống bạo lực học đường là trách nhiệm của riêng nhà trường.

Câu 13: Khi chứng kiến bạo lực học đường, chúng ta nên _____ để tránh những hậu quả đáng tiếc xảy ra.

- A. Quay lại clip để tung lên mạng xã hội.
- B. Lôi kéo nhiều người khác cùng tham gia.
- C. Thông báo sự việc cho gia đình, thầy cô.
- D. Reo hò, cổ vũ hành vi bạo lực học đường.

Câu 14: _____ là những tình huống tác động và gây ra các ảnh hưởng tiêu cực về thể chất và tinh thần của con người”.

- A. Ngược đãi, hành hạ trẻ em.
- B. Tình huống gây căng thẳng.
- C. Bạo lực gia đình.
- D. Bạo lực học đường.

PHẦN II. TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu 1: (1 điểm) Tại sao cần phải biết cách ứng phó với tâm lý căng thẳng? Việc không kiểm soát được tâm lý căng thẳng có thể gây ra những hậu quả gì?

Câu 2: (2 điểm)

Tình huống: L là học sinh lớp 7A. Tuy nhiên, do một số hiểu lầm L bị một số bạn trong lớp đã ganh ghét, thường xuyên bịa đặt những thông tin sai sự thật. Nhóm bạn đó bịa đặt rằng: L hay “ngầm báo cáo” với cô giáo chủ nhiệm về các bạn trong lớp nghỉ học đi chơi; chê bai, mỉa mai ngoại hình và gia cảnh khó khăn của L,... Chỉ một thời gian sau, những lời nói xấu L bị đăng tải lên Facebook. Lúc này, có rất nhiều người đã hùa theo nói xấu L mà chẳng cần biết chuyện đúng hay sai sự thật. Trước chuyện này, L vô cùng buồn chán, nhưng đành cam chịu.

- a) Em nhận xét thế nào về hành vi của những bạn trong lớp đối với L?
- b) Em có thể tư vấn cho L như thế nào về cách ứng phó trong trường hợp này?

-----Hết.....

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần I- Trắc nghiệm khách quan (7 điểm) Mỗi câu 0,5 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	A	D	B	C	D	C	C	C	D	A	A, B	C	C	D

Phần I- Tự luận (38u điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1: 1 điểm <i>(học sinh trả lời theo ý cá nhân nếu đúng vẫn cho điểm)</i>	- Cần biết cách ứng phó với tâm lý căng thẳng để duy trì sức khỏe tinh thần, giúp cân bằng cuộc sống và nâng cao hiệu quả học tập, làm việc.	0,5đ
	- Nếu không kiểm soát được tâm lý căng thẳng, có thể dẫn đến những hậu quả tiêu cực như:	
	+ Ảnh hưởng đến sức khỏe, gây mất ngủ, đau đầu, suy nhược cơ thể.	0,25 đ
	+ Giảm hiệu suất học tập và làm việc, khó tập trung và dễ mắc sai lầm.	
	+ Ảnh hưởng đến mối quan hệ với gia đình, bạn bè do dễ cáu giận, khó kiểm soát cảm xúc.	0,25 đ
	+ Nếu kéo dài, có thể gây ra trầm cảm hoặc các vấn đề tâm lý nghiêm trọng khác.	
Câu 2: 2 điểm	a) hành vi nhục mạ, bịa đặt thông tin của các bạn trong lớp đối với L là hành vi bạo lực học đường, vi phạm pháp luật.	1 điểm
	b) Để ứng phó, L nên: + Bình tĩnh trao đổi ôn hòa với các bạn để tìm hiểu nguyên nhân vì sao các bạn lại bịa đặt, vu khống mình? Khéo léo hòa giải mâu thuẫn (nếu có) với các bạn bằng thái độ chân thành, lời nói nhẹ nhàng, ôn hòa (tránh những biểu hiện và lời nói mang tính tiêu cực, khiêu khích, thách thức...) + Tâm sự, trao đổi với bố mẹ, thầy cô giáo để nhận được sự tư vấn, trợ giúp từ họ.	1 điểm

I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN GDCD 7

T T	Chủ đề /Chương	Nội dung đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ									Tự Luận						
			Nhiều lựa chọn			Đúng -Sai			Trả LỜI Ngắn									
	Giáo dục KNS		Biết	Hiểu	Vận Dụng	Biết	Hiểu	Vận Dụng	Biết	Hiểu	Vận Dụng	Biết	Hiểu	Vận Dụng	Biết	Hiểu	Vận Dụng	
1	Ứng phó với tâm lí căng thẳng	- Tình huống gây căng thẳng. - Biểu hiện của căng thẳng. - Nguyên nhân và ảnh hưởng của căng thẳng. - Cách ứng phó với căng thẳng.	2 câu	1 câu		1 câu	1 câu		1 câu	1 câu			1 câu	1 câu	4 câu	3 câu	1 câu	6Đ 60 %
2	Phòng, chống	.- Khái niệm bạo lực học	2 câu		1 câu	1 câu	1 câu		1 câu		1 câu				4 câu	2 câu	2 câu	4Đ 40%

	bạo lực học đường	đường. - Nguyên nhân và hậu quả. - Cách phòng tránh và ứng phó.																
Tổng số câu			4	1	1	2	2		2	1	1		1	1	8 câu	5 câu	3 câu	10Đ
Tổng Số Điểm			2đ	0.5đ	0.5đ	1đ	1đ		1đ	0.5đ	0.5đ		1đ	2đ	4Đ	3Đ	3Đ	100%
Tỉ lệ %			20%	5%	5%	10%	10%		10%	5%	5%		10%	20%	40%	30%	30%	
			30%			20%			20%			30%			100%			

II. BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II MÔN GDCD 7

T	Chủ đề /Chương	Nội dung đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự Luận		
				Nhiều lựa chọn			“Đúng -Sai”			Trả lời ngắn					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
	Ứng phó với tâm lí	- Nhận biết tình huống và biểu	Nhận biết: - Nêu được các	2 câu	1 câu		1 câu	1 câu		1 câu	1 câu			1 câu	

	căng thẳng	<p>hiện của căng thẳng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích nguyên nhân và ảnh hưởng. - Đề xuất cách ứng phó hiệu quả. 	<p>tình huống thường gây căng thẳng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được biểu hiện của cơ thể khi bị căng thẳng. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được nguyên nhân và ảnh hưởng của căng thẳng <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định được một cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. -Thực hành được một số cách ứng phó tích cực khi căng thẳng. 												
	Phòng, chống	- Nhận biết hành vi bạo lực học	Nhận biết :	2 câu		1 câu	1 câu	1 câu		1 câu		1 câu			1 câu

bạo lực học đường	<p>đường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích hậu quả và nguyên nhân. - Đề xuất biện pháp phòng tránh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường. <p>Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được nguyên nhân và tác hại của bạo lực học đường. - Trình bày được các cách ứng phó trước, trong và sau khi bị bạo lực học đường. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường do nhà trường, địa phương tổ chức. - Phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực học đường 											
--------------------------	--	---	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Tổng số câu				4 câu	1 câu	1 câu	2 câu	2 câu		2 câu	1 câu	1 câu		1 câu	1 câu
Tổng số điểm				2đ	0.5đ	0.5đ	1đ	1đ		1đ	0.5đ	0.5đ		1đ	2đ
Tỉ lệ				20%	5%	5%	10%	10%		10%	5%	5%		10%	20%